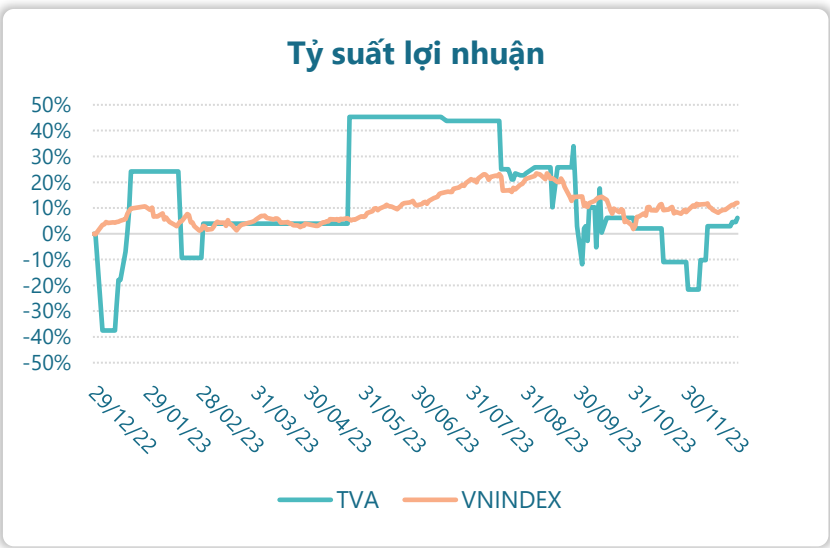
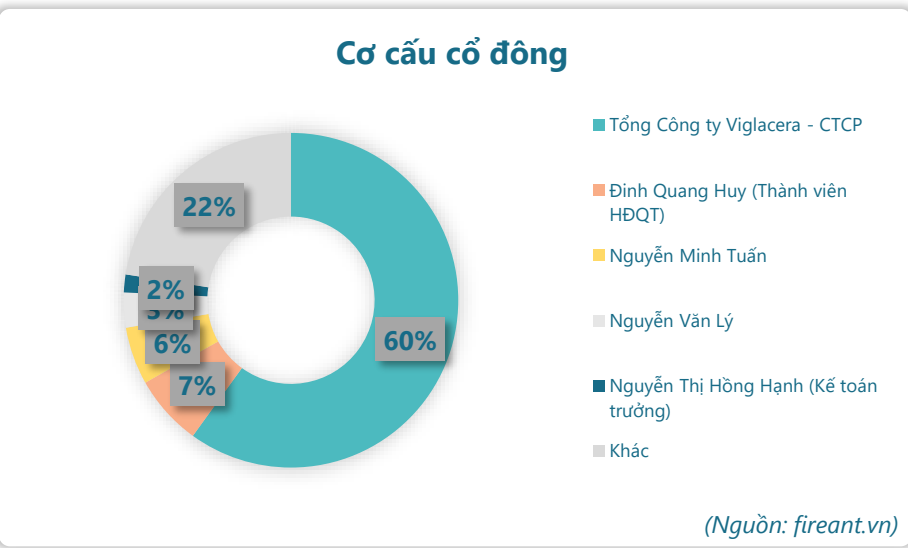
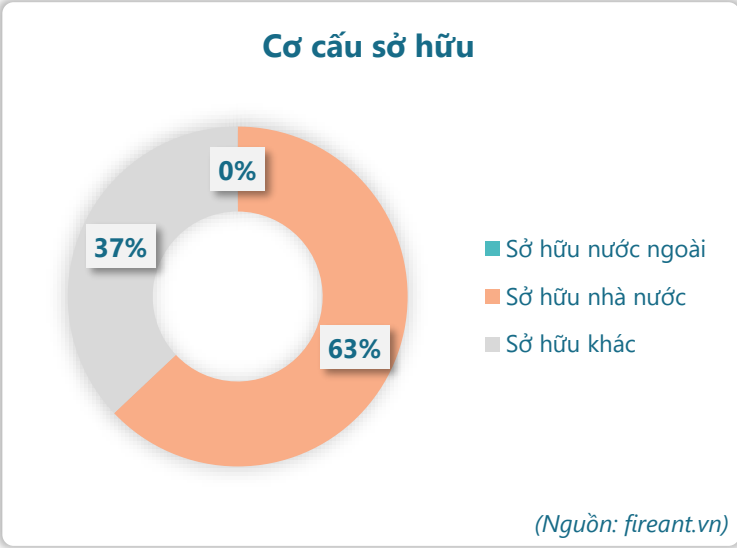
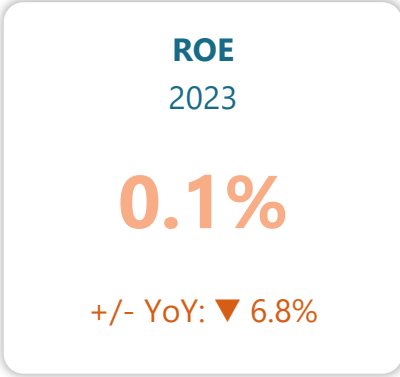
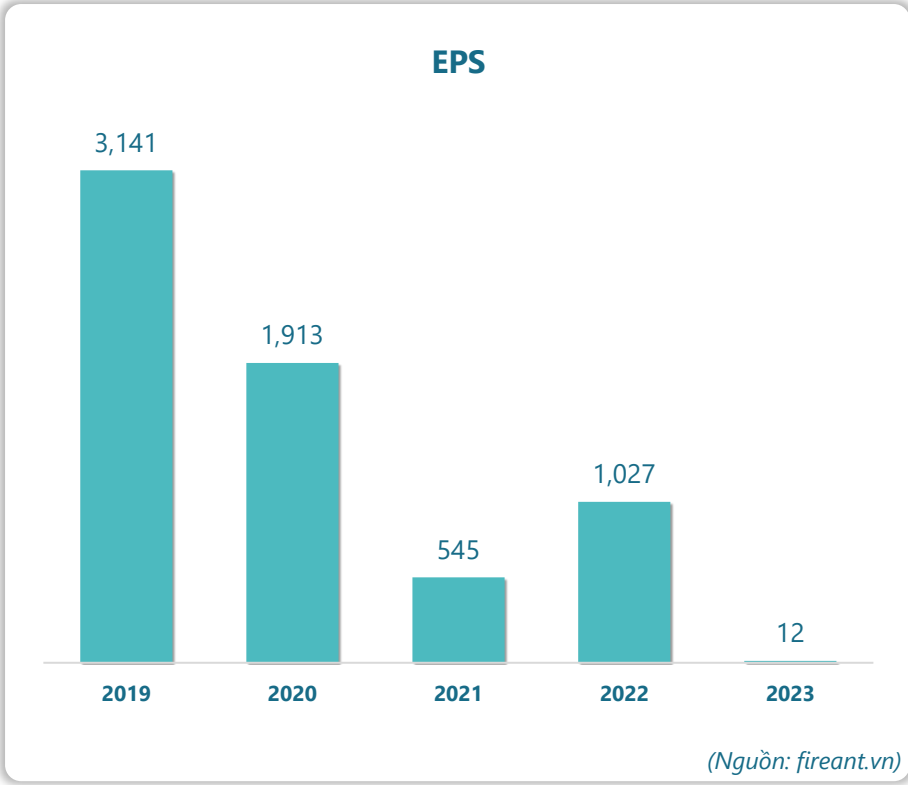
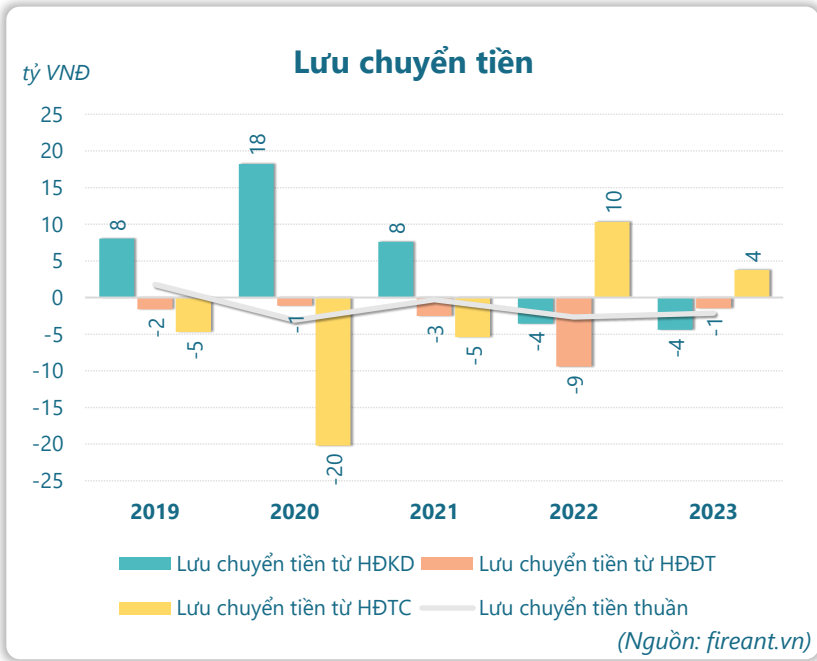
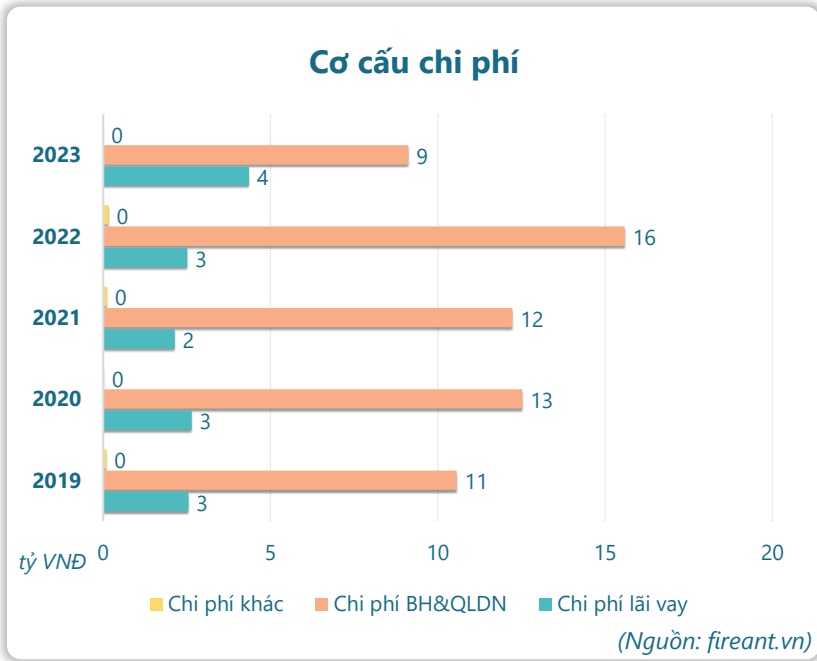
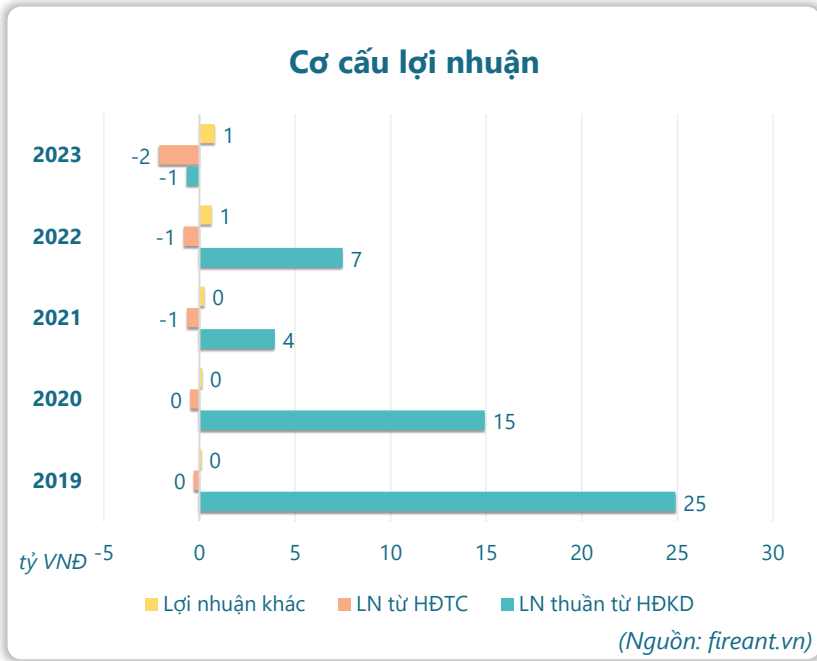
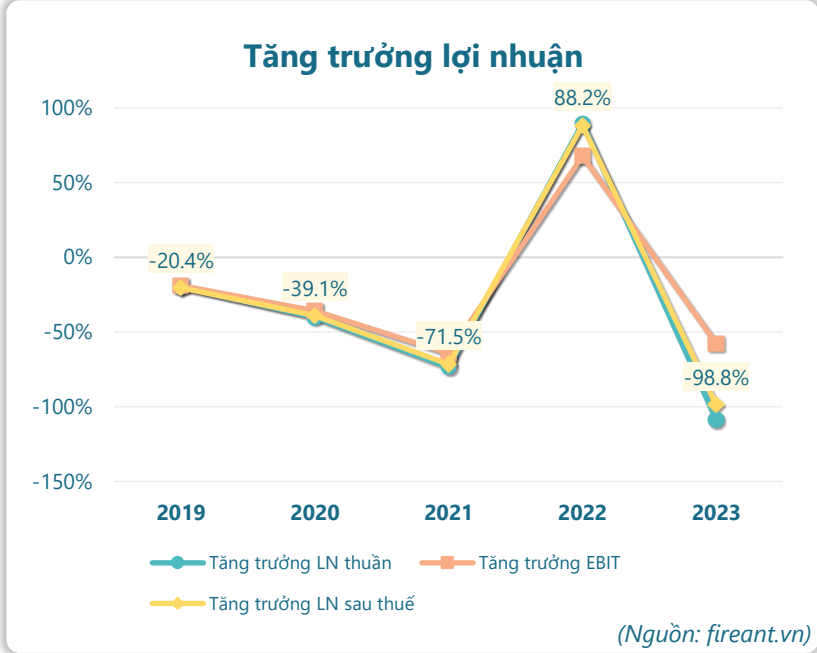
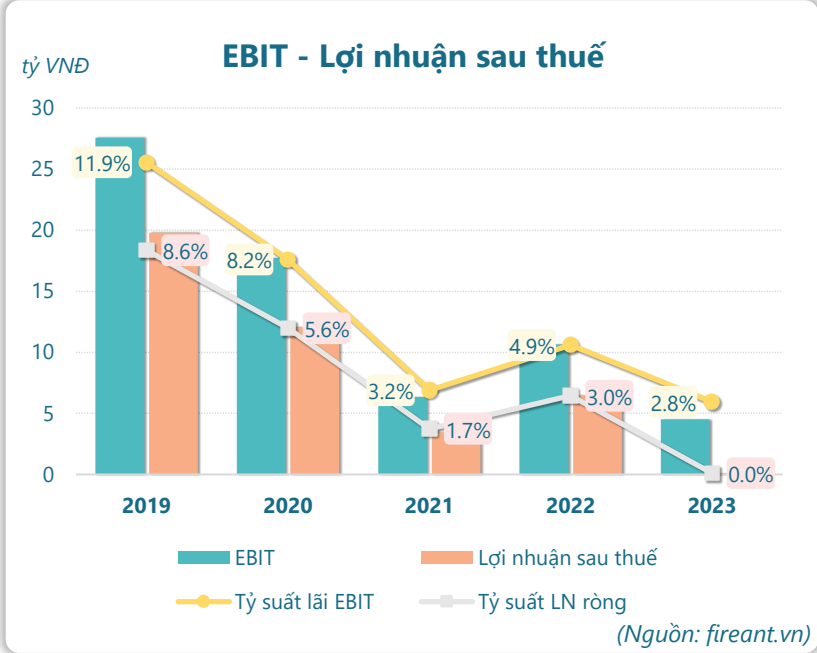
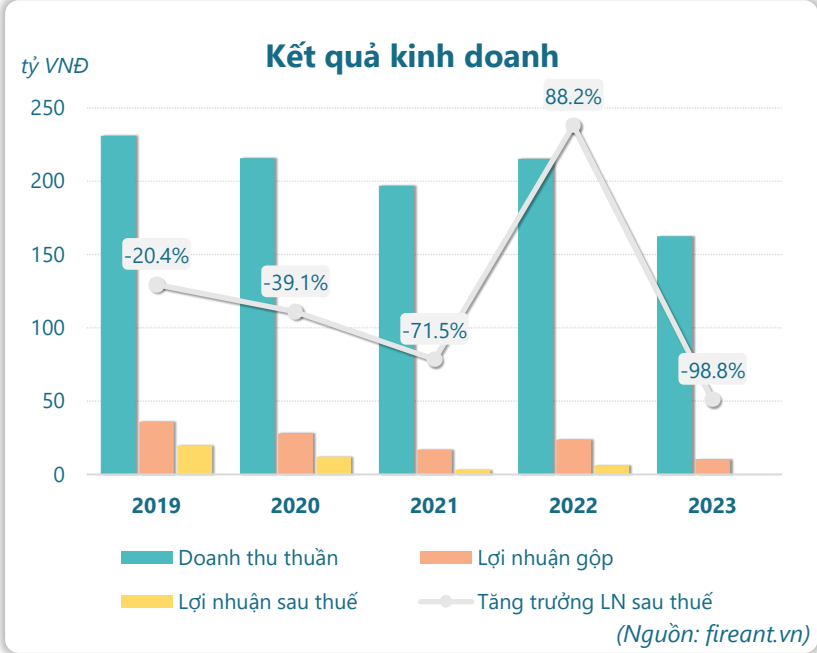


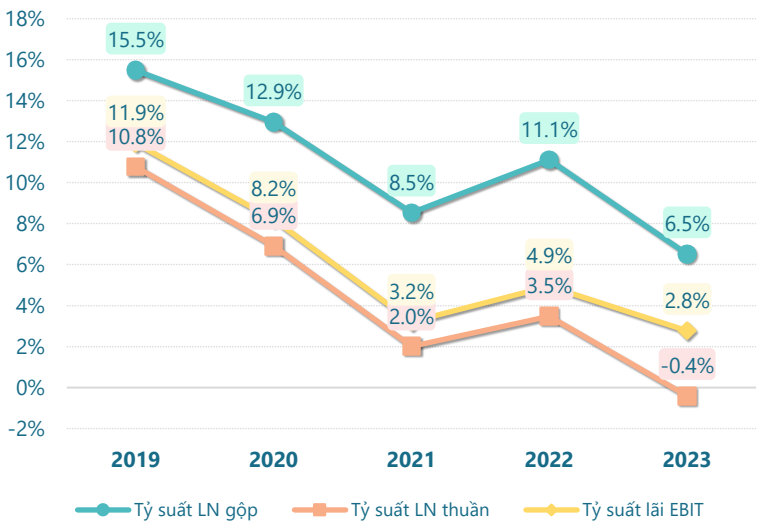
Ngày	13,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	35.4%	9.2%	-26.9%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	7,652 - 17,791
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	82
Số lượng CPLH (CP)	6,300,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	90
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.10)
EPS	
P/E	



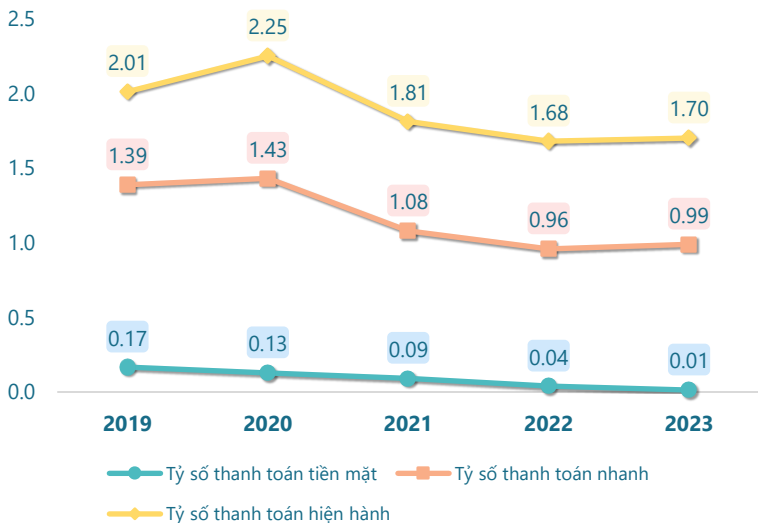


Tỷ suất lợi nhuận



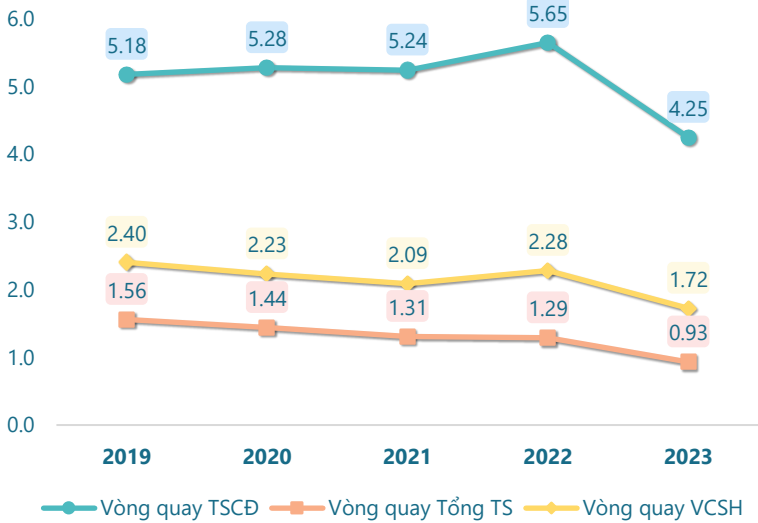
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



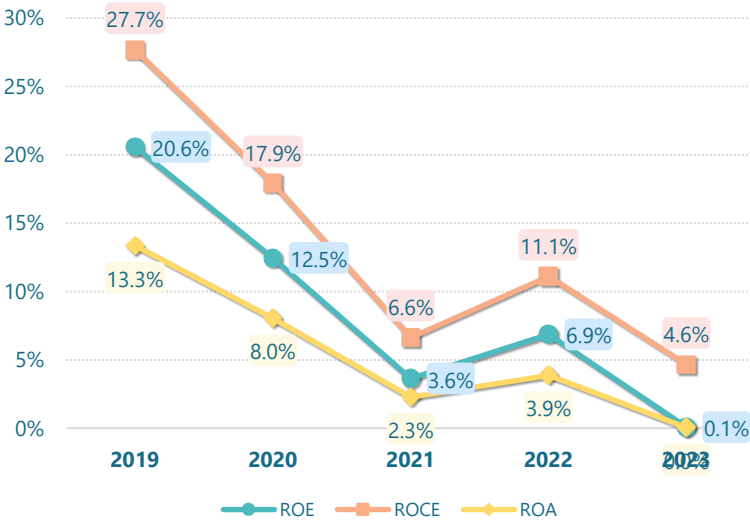
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



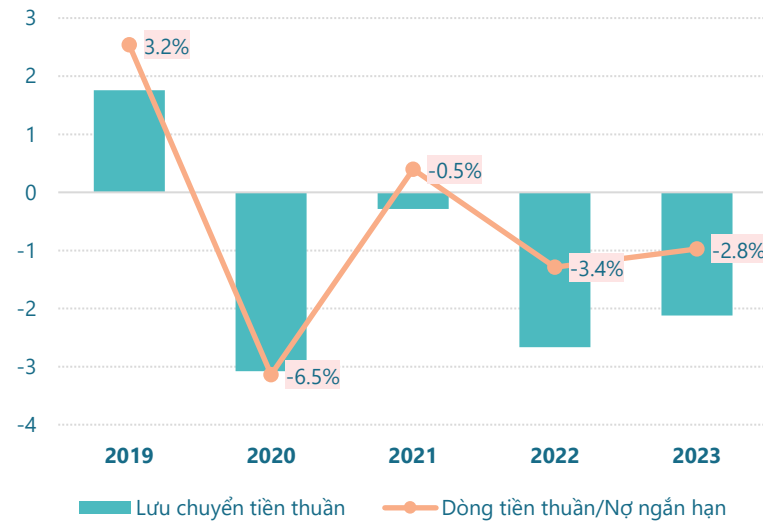
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



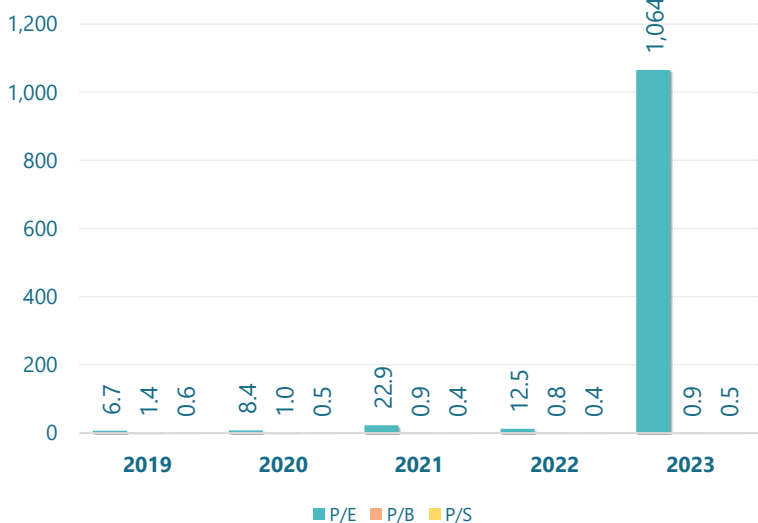
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)